

Bản án số: 53/2022/HS-ST
Ngày 14 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Phương và bà Trần Thị Xuân Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thẽ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Quân, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2022/HSST, ngày 18/8/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐXXST-HS, ngày 29/8/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P; tên gọi khác: không; sinh ngày: 20/6/1988, tại tỉnh TH; nơi cư trú: Thôn Thủy Yên Hạ, xã LT, huyện PL, tỉnh TH; nghề nghiệp: Thợ xây dựng; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Biên (đã chết) và bà Phan Thị Mến; Vợ: Chung sống với chị Vi Thị Nhân, sinh năm 1986 nhưng không đăng ký kết hôn; con: có 1 người con, sinh năm 2018' tiền án: Không có; tiền sự: Không có. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: Chị Dương Thị Thúy O, sinh năm 1989. Trú tại; Thôn Bình An, xã LV, huyện PL, tỉnh TH. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Đình P, sinh năm 1976 (chủ nhà trọ Quỳnh Anh). Trú tại: Thôn Phú Hải, xã LV, huyện PL, tỉnh TH. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 03/4/2022, Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô biển số 75K1-472.75 đến nhà trọ Quỳnh Anh ở thôn Bình An, xã LV, huyện PL, tỉnh TH tìm gặp bạn gái của mình là chị Dương Thị Thúy O để nói chuyện (do hai người có cãi vã trước đó). Khi đến phòng trọ, P không thấy chị O, cửa phòng khóa nên P dùng tay gạt khóa cửa, rồi đi vào trong phòng. Lúc này, P thấy trên bàn có để 01 máy vi tính xách tay hiệu Asus màu bạc và 01 chuột máy tính không dây; tại góc phòng có để 01 dây sạc máy vi tính và 03 dây sạc điện thoại nên đã lén lút chiếm đoạt toàn bộ số tài sản này đem về lán trại của mình ở thị trấn Lăng Cô, huyện PL cất giấu. Đến khoảng 12 giờ 00 phút ngày 04/4/2022, chị O đi làm về thì phát hiện bị mất tài sản, nên trình báo cơ quan Công an. Ngày 05/4/2022, Nguyễn Văn P tự nguyện đem các tài sản đã lấy trộm đến để giao nộp cho cơ quan điều tra.

Vật chứng thu giữ: Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PL đã thu giữ 01 máy vi tính xách tay hiệu Asus màu bạc, model X409JA-EK0015T, SN: LANOCX09Y982435; 01 dây sạc máy vi tính hiệu Asus màu đen; 01 chuột máy tính không dây hiệu Gennis; 01 dây sạc điện thoại Oppo; 02 dây sạc điện thoại Mastel; 01 xe mô tô hiệu Honda Blade màu trắng đen, biển số 75K1-472.75, có số máy JA36E0804121, số khung 3655KY030833.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 18 ngày 19/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện PL xác định: 01 máy tính xách tay hiệu Asus 8.323.000đ, 01 chuột điều khiển máy tính không dây 105.000đ, 01 bộ sạc điện máy tính 245.000đ, 01 sạc điện thoại Oppo 96.000đ, 02 sạc điện thoại Mastel 80.000đ. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 8.849.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt, chị O không có yêu cầu gì thêm, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn P.

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKSPL ngày 16.8.2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh TH truy tố Nguyễn Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã xác định, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được kiểm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PL, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là phù hợp quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử cho công bố lời khai của người vắng mặt tại phiên tòa nên việc xét xử vụ án là đảm bảo quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 0 phút ngày 03/4/2022, tại nhà trọ Quỳnh Anh ở thôn Bình An, xã LV, huyện PL, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nguyễn Văn P đã lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt của chị Dương Thị Thúy O 01 máy vi tính xách tay hiệu Asus, 01 chuột điều khiển máy vi tính không dây, 01 bộ sạc điện máy vi tính, 01 sạc điện thoại Oppo, 02 sạc điện thoại Mastel, với tổng trị giá tài sản đã chiếm đoạt được là 8.849.000đ.

Với hành vi và hậu quả nêu trên, bị cáo Nguyễn Văn P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “ 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Do vậy, cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 16/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PL truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của công dân được Nhà nước bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm một cách trái pháp luật đều phải bị xử lý. Xuất phát từ động cơ vụ lợi, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này quy định tại các các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng". Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PL đã trả lại 01 máy vi tính xách tay hiệu Asus, 01 chuột điều khiển máy vi tính không dây, 01 bộ sạc điện máy vi tính, 01 sạc điện thoại Oppo, 02 sạc điện thoại Mastel cho chị Dương Thị Thúy O, tại phiên tòa không có ai yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Blade màu trắng đen, biển số 75K1-472.75, có số máy JA36E0804121, số khung 3655KY030833 bị cáo dùng làm phương tiện đến nhà chị O (là bạn gái của P), khi đến nơi do không tìm được chị O nên mới nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên cần trả lại cho bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Dương Thị Thúy O đã nhận lại đầy đủ tài sản. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 09 (chín) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày

tuyên án sơ thẩm (14/9/2022). Giao bị cáo Nguyễn Văn P cho Ủy ban nhân dân xã Lộc Thủy, huyện PL, tỉnh TH giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda Blade màu trắng đen, biển số 75K1-472.75, có số máy JA36E0804121, số khung 3655KY030833.

(Vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng số 51/BBVC-CCTHADS, ngày 17/8/2022, giữa Công an huyện PL và Chi cục Thi hành án dân sự huyện PL).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TH;
- Sở Tư pháp tỉnh TH;
- VKSND huyện PL;
- Công an huyện PL;
- Chi cục THADS huyện PL;
- Bị cáo, bị hại; Người CQL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Sang

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

